

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Ông Vũ Văn Khang

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Quận N, thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, thành phố H tham gia phiên toà:* Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận N, H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 173/TB-TA ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đức C, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1973 tại H; nơi cư trú: Tổ 21, cụm 3, phường Đ, Quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức K và Phùng Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (03 tiền án đã được xóa án tích): Tại Bản án số 451/HSST ngày 29/12/1992 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; tại Bản án số 02/HSST ngày 13/12/1999 Tòa án nhân dân Quận N xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; tại Bản án số 18/2016/HSST ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân Quận N xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tạm giữ từ ngày 11/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 17/3/2023; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Vũ Minh Ng, sinh năm 1992; trú tại: Cụm 4, phường Đ, Quận N, thành phố H; vắng mặt.

2. Anh Đàm Văn D, sinh năm 1984; trú tại: Số 125 A, phường Đ, Quận N, thành phố H; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị Ng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 11/3/2023, C sử dụng 03 lon bia và 01 gói ma túy đá tại nhà. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, C đi lang thang ngoài đường thì nhặt được 01 dao kim loại (dạng dao tự chế dài 27,5cm, rộng 2,5cm có đầu vát nhọn). C giấu dao trong người. C vào quán bán nước trên vỉa hè của bà Nguyễn Thị Ng ở trước số nhà 85 A, phường Đ, quận N, H, thì thấy anh Đàm Văn D đang ngồi ở ghế uống nước. C và anh D có nhìn nhau. C cho rằng anh D lờm và định đánh C. Nên C dùng tay phải rút dao ra, giơ lên đâm một nhát chéo từ trên xuống dưới, trúng vào vùng lưng bên phải anh D, gây rách da chảy máu. Anh D nghĩ rằng C đâm anh để cướp tài sản nên hô hoán “cướp, cướp”. Đồng thời anh D cầm chiếc bàn nhựa (để ngồi uống nước) giơ lên để cản không cho C đâm anh nữa, rồi anh D bỏ chạy ra đường A. C cầm dao đuổi theo anh D được một đoạn, thì thấy anh Vũ Minh Ng điều khiển xe mô tô đi qua trước mặt C. C cho rằng anh Ng là “đồng bọn” của anh D, nên C giơ dao lên đâm một nhát vào vùng ngực bên phải của anh Ng, gây rách da chảy máu. Sau đó, C cầm dao bỏ chạy được một đoạn về phía ngã ba giao cắt giữa đường A với đường Đ, thì bị lực lượng Công an phường Đ bắt, thu giữ dao và đưa về trụ sở Công an phường Đ lập biên bản. Các anh D, Ng bị thương tích được mọi người đưa đến bệnh viện chữa trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 141/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y H, kết luận: Nạn nhân Vũ Minh Ng bị vết thương rách da vùng thành bên ngực bụng phải được tính như vết thương kích thước trung bình. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể... xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Minh Ng do vết thương rách da nêu trên gây nên là 2%. Thương tích có đặc điểm do vật sắc, sắc nhọn hoặc tương đối sắc, sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Đối với thương tích của anh Đàm Văn D nhẹ, anh D đã từ chối giám định thương tích.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Trần Đức C dương tính với ma túy Methamphetamine.

Đến ngày 16/3/2023, anh Vũ Minh Ng có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKSNQ ngày 01 tháng 6 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân Quận N truy tố bị cáo Đàm Văn D về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận N luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dao kim loại.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và khai: Bị cáo không quen biết và không có mâu thuẫn với các anh Đàm Văn D, Vũ Minh Ng. Bị cáo đã sử dụng ma túy từ vài năm nay. Vào buổi chiều ngày 11/3/2023, bị cáo có mua 01 gói ma túy đá của người phụ nữ không quen biết, tại đường tàu C với giá 200.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng một lần hết gói ma túy này vào chiều tối cùng ngày. Sau khi sử dụng ma túy, bị cáo bị ảo giác nên đã gây thương tích cho anh D, anh Ng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11/3/2023, tại khu vực đường A, phường Đ, Quận N, H, Trần Đức C đã vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm các anh Đàm Văn D và Vũ Minh Ng là những người không quen biết và không có mâu thuẫn với bị cáo. Hậu quả, anh Ng bị tổn thương cơ thể 2%, anh Ng có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối

với Trần Đức C để xử lý theo quy định của pháp luật. Anh Đàm Văn D thương tích nhẹ, đã từ chối giám định thương tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, với hai tình tiết định khung quy định tại điểm a “dùng hung khí nguy hiểm” và điểm i “có tính chất côn đồ”. Bị cáo phạm tội trong tình trạng không làm chủ được bản thân do dùng bia và ma túy, vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo đã sử dụng ma túy trong thời gian dài. Vì vậy, cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các nhận định tại mục [3] và mục [4], xét cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, mức hình phạt từ 12- 15 tháng tù mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp. Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[6] Các bị hại đều không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Xét 01 dao kim loại mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao kim loại (dạng dao tự chế dài 27,5 cm, rộng 2,5 cm có đầu vát nhọn) được niêm phong trong giấy trắng cuộn băng dính có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N và chữ ký của các đối tượng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/6/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự Quận N, thành phố H).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Quận N;
- VKSND TP. H;
- TAND TP. H;
- CQCSĐT- Công an Quận N;
- CQTHAHS- Công an Quận N;
- Phòng PV06- Công an TP. H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Chi cục THA DS Quận N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy

